

**TÒA ÁN NHÃ DÃ
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS-ST.
Ngày 22- 6-2022

**NHÃ DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÃ DÃ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhÃ dÃ:

Ông Đỗ Văn Hòa

Ông Lê Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Quỳnh – Thư ký Tòa án nhÃ dÃ thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhÃ dÃ thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhÃ dÃ thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Thành Đ (tên gọi khác: N), sinh năm 1987, tại Phú Yên.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Ph Th, xã Hòa M Đ, huyện T H, tỉnh Phú Yên;
Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; DÃ tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Mộng L, sinh năm 1961; Vợ: Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1988, có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

NhÃ thÃ:

+ Ngày 25/6/2004, bị Chủ tịch UBND xã Hòa Mỹ Đông xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 14/8/2004 bị Chủ tịch UBND xã Hòa Mỹ Đông áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 6 tháng vì nhiều lần có hành vi tộm cắp tài sản.

+ Ngày 19/01/2006, bị Tòa án nhÃ dÃ huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 02/2006/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2006, đã Đ xóa án tích.

+ Ngày 11/01/2022, bị Tòa án nhÃ dÃ thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và 08 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, buộc chấp hành hình phạt chung là 13 năm tù tại Bản án số 12/2022/HS-ST.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam A2 – Bộ Công an.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Nguyễn Văn T, sinh năm 1972. Trú tại: Thôn T H, xã T L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:**

Luật sư Trần Văn Đ – Công ty Luật TNHH MTV Bình Thuận.

Địa chỉ: Số 10 đường 19.4, phường XuÃ An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Công ty TNHH A. Địa chỉ: Lê Thành Ph, phường Ph S, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Ngọc Duy Ã, sinh năm 1984. Chức vụ: Giám đốc (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu thuê xe để đi lại nên ngày 04/5/2020, Huỳnh Thành Đ đến Công ty TNHH A có địa chỉ tại Lê Thành Ph, phường Ph S, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa do ông Bùi Ngọc Duy Ã (sinh năm 1984, trú tại: Lê Thành Ph, phường Ph S, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa) làm giám đốc để thuê của công ty 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda City biển kiểm soát 79A-142.86 theo hợp đồng thuê xe số 12052020/HDXTL. Theo nội dung của hợp đồng thể hiện: Mục đích thuê là để đi lại, giá thuê là 600.000 đồng/1 ngày, phương thức thanh toán là tiền mặt hoặc chuyển khoản 10 ngày 1 lần cho ông Ã 6.000.000 đồng, muốn thuê xe tiếp thì gọi điện thoại để thỏa thuận. Khi ký kết hợp đồng, Đ đưa cho ông Ã 01 Giấy chứng minh nhÃ dÃ số 221160917 và 01 Giấy phép lái xe hạng C số 540193965699 đều mang tên Huỳnh Thành Đ. Sau khi kiểm tra giấy tờ, ông Ã dùng điện thoại di động chụp lại giấy tờ trên rồi giao xe ô tô 79A – 142.86 cho Đ kèm theo 01 giấy chứng nhận kiểm định xe số 0354051 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Khánh Hòa cấp ngày 04/12/2019 và 01 chứng nhận bảo hiểm (bản phô tô), Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 050770 biển kiểm soát 79A-142.86 (bản phô tô) do Ngân hàng Sacombank cấp. Trong thời gian thuê xe, Đ có liên lạc với công ty ông Ã để trả tiền thuê xe và đã thanh toán đúng hạn 2 tháng tiền thuê xe là 36.000.000 đồng, sau đó thỏa thuận thuê xe tiếp.

Khoảng tháng 6/2020, Đ điều khiển xe ô tô 79A-142.86 từ tỉnh Phú Yên vào thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận để chơi. Trong thời gian ở tại thành phố Phan Thiết, Đ lên mạng chơi cá cược bóng đá thua tiền. Lúc này, Đ nảy sinh ý định cầm thế chiếc xe trên và chiếm đoạt tiền cầm thế xe để tiêu xài. Để thuận tiện cho việc cầm thế xe, Đ lên mạng xã hội facebook đặt một người (không rõ nhÃ thÃ) làm giả 01 Giấy chứng minh nhân dân số 225310985 và 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 050770 biển kiểm soát 79A-142.86 đều mang tên Huỳnh Quốc H, sinh ngày 17/9/1986, trú tại Lê Thành Ph, phường Ph S, thành phố Nha Trang (thông tin do Đ tự nghĩ ra) với tổng số tiền 4.000.000 đồng. Đ gửi ảnh của mình và thông tin về xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86 để đối tượng trên làm giấy tờ giả đồng thời cung cấp số điện thoại của mình để đối tượng này liên lạc. Sau khi làm xong, một người giao hàng (không rõ nhÃ thÃ) giao các giấy tờ làm giả cho Đ tại thành phố Phan Thiết và nhận số tiền 4.000.000 đồng tiền công.

Trong thời gian ở thành phố Phan Thiết, Đ có quen biết ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1972, trú tại Thôn T H, xã T L, thành phố Phan Thiết) và biết ông T có nhận cầm thế tài sản. Ngày 17/6/2020, Đ mang xe ô tô 79A-142.86 cùng giấy chứng minh nhân dân số 225310985 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 050770 biển kiểm soát 79A-142.86 ddeuf mang tên Huỳnh Quốc H, sinh ngày 17/9/1986, trú tại Lê Thành Ph, phường Ph S, thành phố Nha Trang đã làm giả trên đến cầm thế cho ông T. Sau khi kiểm tra các giấy tờ Đ cung cấp, thấy thông tin trên giấy tờ trùng khớp với thông tin xe ô tô 79A-142.86, ông T nhầm tưởng Đ tên là Huỳnh Quốc H và là chủ sở hữu xe ô tô 79A-142.86 nên đồng ý cầm thế xe cho Đ với giá 330.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày, việc thế chấp không có giấy tờ, không thỏa thuận lãi suất. Số tiền cầm thế có Đ, Đ đã tiêu xài cá nhÃ và cá độ bóng đá trên mạng hết. Khi ông T liên lạc thì Đ trốn tránh, không nghe điện thoại.

Từ ngày 3/7/2020 đến ngày 23/7/2020, Đ không thanh toán tiền thuê xe cho Công ty TNHH A. Đến ngày 24/7/2020, ông Á nhiều lần liên hệ với Đ nhưng không Đ. Qua thiết bị định vị trên xe ông Á phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86 đang ở thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận nên ông Á đến thành phố Phan Thiết và phát hiện sự việc Đ đã cầm thế xe cho ông T như trên. Sau đó ông Á và ông T đã trình báo đến cơ quan công an.

Đến ngày 07/01/2021, Đ bị bắt theo quyết định truy nã số 4805/CSĐT-KT ngày 25/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang. Quá trình điều tra, Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Quá trình điều tra xác định không có ai tên Huỳnh Quốc H, sinh ngày 17/9/1986, số chứng minh nhân dân 225310985, đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Lê Thành Ph, phường Ph S, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của Nguyễn Văn T:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86, số máy L15Z12314310, số khung 6669HY704289; loại ô tô con màu đen, nhãn hiệu Honda City.

- 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe 79A-142.86 số 0354051 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Khánh Hòa cấp ngày 04/12/2019.

- 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô 79A-142.86 do Huỳnh Quốc H đứng tên.
- 01 Chứng minh nhân dân số 225310985 mang tên Huỳnh Quốc H, sinh ngày 17/9/1986, trú tại Lê Thành Ph, phường Ph S, thành phố Nha Trang.
- Thu giữ của ông Bùi Ngọc Duy Á:
- 01 chứng nhận đăng ký xe 79A-142.86 do Bùi Ngọc Anh đứng tên chủ sở hữu (bản phô tô)
- 01 Giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng Sacombank với Bùi Ngọc Anh (bản phô tô)
- 01 Hợp đồng cho thuê xe tự lái giữa Công ty TNHH A với Huỳnh Thành Đ (hợp đồng phô tô)

Tại Kết luận giám định số 594/GĐTP/2020 ngày 16/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

“GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN” số 225310985, mang tên “HUỖNH QUỐC H” (sinh ngày 17/9/1986; nguyên quán: TP. Nha Trang, Khánh Hòa; nơi ĐKKH thường trú: Lê Thành Ph, Ph S, TP. Nha Trang, KH), đề ngày 16/8/2016 là giả.

“CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ” số 050770, tên chủ xe: “HUỖNH QUỐC H”; địa chỉ: Lê Thành Ph, Ph S, TP.Nha Trang, KH; nhãn hiệu: HONDA; loại xe: ô tô con; số máy: L15Z12314310; số khung: 6669HY704289, số loại: CITY; biển số đăng ký: 79A-142.86, đề ngày 27/11/2019 là giả.

Tại Kết luận định giá tài sản số 368/KL-HĐĐGTS ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

Xe ô tô HONDA-CITY (BKS: 79A-142.86), thời điểm định giá tháng 5/2020, trị giá 396.440.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Honda City, xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86, số máy L15Z12314310, số khung 6669HY704289: Qua xác minh, biển số xe 79A-142.86 Đ cấp cho xe ô tô hiệu Honda City, số máy L15Z12314310, số khung 6669HY704289, chủ xe là Bùi Ngọc A, sinh năm 1955, trú tại: Lê Thành Ph, phường Ph S, TP. Nha Trang (là cha ruột của ông Á). Ngày 01/12/2019, ông A đã làm hợp đồng cho Công ty TNHH TM và DV ANT thuê với thời hạn từ ngày 01/12/2019 đến 30/11/2020, giá thuê 4.000.000 đồng/tháng. Sau đó Công ty TNHH TM và DV ANT đã cho Đ thuê lại xe. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86 ông Anh đã thế chấp cho Ngân hàng Sacombank Nha Trang. Ngày 24/7/2020, ông Bùi Ngọc A đã ủy quyền cho Công ty TNHH TM và DV ANT toàn quyền sử dụng xe ô tô trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86, số máy L15Z12314310, số khung 6669HY704289 và Giấy chứng nhận kiểm định xe số 0354051 ngày 04/12/2019 cho ông Bùi Ngọc Duy Á là đại diện của Công ty.

Đối với 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô 79A-142.86 và 01 Chứng minh nhÃ dÃ số 225310985 mng tên Huỳnh Quốc H (tài liệu giả); 01 bản phô tô chứng nhận đăng ký xe 79A-142.86 do Bùi Ngọc A đứng tên chủ xe; 01 bản phô tô Giấy biên nhận thể chấp của NgÃ hàng Sacombank với Bùi Ngọc A; 01 bản phô tô Hợp đồng cho thuê xe tự lái giữa Công ty TNHH TM và DV ANT với Huỳnh Thành Đ hiện Đ lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ cho việc xét xử.

Về phần dÃ sự:

Ông Bùi Ngọc Duy Ã yêu cầu Huỳnh Thành Đ trả tiền thuê xe từ ngày 03/7/2020 đến ngày 24/7/2020 nhưng không xác định số tiền cụ thể. Trong thời gian chuẩn bị xét xử thì Công ty TNHH TM và DV ANT. Đại diện theo pháp luật là ông Bùi Ngọc Duy Ã là giám đốc có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Huỳnh Thành Đ phải bồi thường số tiền thuê xe từ ngày 03/7/2020 đến ngày 24/7/2020 nữa.

Ông Nguyễn Văn T yêu cầu Huỳnh Thành Đ trả lại số tiền đã cầm thế xe là 330.000.000 đồng. Hiện Đ chưa hoàn trả số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhÃ dÃ thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Huỳnh Thành Đ về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự và tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhÃ dÃ thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Huỳnh Thành Đ phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự và tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 341; Điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Huỳnh Thành Đ từ 04 năm đến 05 năm về tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và từ 08 năm đến 09 năm về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Đề nghị tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo Huỳnh Thành Đ phải chấp hành. Tổng hợp với hình phạt 13 (Mười ba) năm tù bản án số 12/2022/HS-ST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhÃ dÃ thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Buộc bị cáo Huỳnh Thành Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2021.

Về trách nhiệm dÃ sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dÃ sự năm 2015.

Buộc Huỳnh Thành Đ phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 330.000.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhÃ dÃ thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tuy nhiên những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra. Đồng thời, trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt. Do đó, xét thấy việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã Đ thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận: Do cần tiền tiêu xài và chơi cá độ bóng đá, Huỳnh Thành Đ lên mạng xã hội facebook cung cấp thông tin, đặt một người (không rõ nhÃ thÃ) làm giả 01 Giấy chứng minh nhân dân số 225310985 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 050770 mang tên Huỳnh Quốc H, sinh ngày 17/9/1986, trú tại Lê Thành Ph, phường Ph S, thành phố Nha Trang với tổng số tiền 4.000.000 đồng, trùng khớp với thông tin xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86 mà Huỳnh Thành Đ thuê của công ty TNHH TM và DV ANT (do ông Bùi Ngọc Duy Á làm giám đốc) vào ngày 04/5/2020. Sau đó, Huỳnh Thành Đ dùng giấy tờ giả trên lừa ông Nguyễn Văn T, làm cho ông T nhầm tưởng Huỳnh Thành Đ là chủ sở hữu của xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86 nên đã đồng ý cầm thế xe ô tô trên cho Đ với số tiền 330.000.000 đồng vào ngày 17/6/2020. Số tiền cầm thế có Đ, Huỳnh Thành Đ đã chiếm đoạt để tiêu xài cá nhÃ và cá độ bóng đá trên mạng hết.

[4] Bị cáo cung cấp thông tin giả để đặt làm giả Giấy chứng minh nhÃ dÃ số 225310985 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 050770 mang tên Huỳnh Quốc H và đã sử dụng tài liệu này để lừa đảo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Văn T

số tiền 330.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Huỳnh Thành Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, với T tiết định khung hình phạt: “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*”, tội phạm và khung hình phạt Đ quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự. Đây là tội phạm rất nghiêm trọng nên bị cáo Huỳnh Thành Đ còn phải chịu T tiết định khung hình phạt “*Sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng*” đối với tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, tội phạm và khung hình phạt Đ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[5] Như vậy, các hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Thành Đ như nội dung cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhÃ dÃ thành phố Phan Thiết đã truy tố là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, tổ chức, xâm phạm sự hoạt động bình thường, uy tín của cơ quan Nhà nước, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu, mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây ra sự hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhÃ dÃ. Do đó, xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dÃ tốt và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thành Đ đã thành khẩn khai báo nên Đ hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Honda City, xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86, số máy L15Z12314310, số khung 6669HY704289, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại xe ô tô biển kiểm soát 79A-142.86, số máy L15Z12314310, số khung 6669HY704289 và Giấy chứng nhận kiểm định xe số 0354051 ngày 04/12/2019 cho ông Bùi Ngọc Duy A là đại diện của Công ty. Xét thấy đã giải quyết xong nên không đặt ra để xem xét.

Đối với 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô 79A-142.86 và 01 Chứng minh nhÃ dÃ số 225310985 mang tên Huỳnh Quốc H (tài liệu giả); 01 bản phô tô chứng nhận đăng ký xe 79A-142.86 do Bùi Ngọc A đứng tên chủ xe; 01 bản phô tô Giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng Sacombank với Bùi Ngọc A; 01 bản phô tô Hợp đồng cho thuê xe tự lái giữa Công ty TNHH TM và DV ANT với Huỳnh Thành Đ hiện Đ lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ cho việc xét xử. Xét thấy đây là chứng cứ đi kèm với hồ sơ vụ án và hành vi làm giả giấy chứng minh số

225310985 và giấy chứng nhận đăng ký xe số 050770 mang tên Huỳnh Quốc H đang Đ Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để xử lý nên cần lưu hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Ngọc Duy Â yêu cầu Huỳnh Thành Đ trả tiền thuê xe từ ngày 03/7/2020 đến ngày 24/7/2020 nhưng không xác định số tiền cụ thể. Tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị xét xử thì Công ty TNHH TM và DV ANT, đại diện theo pháp luật là ông Bùi Ngọc Duy Â là giám đốc có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Huỳnh Thành Đ phải bồi thường số tiền thuê xe từ ngày 03/7/2020 đến ngày 24/7/2020 nữa nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Bị hại Nguyễn Văn T yêu cầu Huỳnh Thành Đ trả lại số tiền đã cầm thế xe là 330.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý với yêu cầu này nên buộc bị cáo Huỳnh Thành Đ phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 330.000.000 đồng.

[10] Đối với đối tượng làm giả Giấy chứng minh nhÃ dÃ số 225310985 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 050770 mang tên Huỳnh Quốc H, hiện nay chưa xác định Đ nhân thaam nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết ra Quyết định tách vụ án, tiếp tục, điều tra, xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dÃ sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thành Đ phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 341; Điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự..

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thành Đ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Huỳnh Thành Đ phải chấp hành là 13 (Mười ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 13 (Mười ba) năm tù tại bản án số 12/2022/HS-ST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Buộc bị cáo Huỳnh Thành Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 26 (Hai mươi sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2021.

2. Về trách nhiệm dÃ sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 và Điều 357 Bộ luật dÃ sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Thành Đ phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T số tiền 330.000.000 đồng (*Ba trăm ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người Đ thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người Đ thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định Đ thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Thành Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 16.500.000 đồng (*Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2022). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tp Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP Phan Thiết;
- UBND xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa (thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

